
 Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO**HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT- KINH DOANH 2018 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2019****1. Đặc điểm, tình hình chung năm 2018**

- Giá cả nguyên vật liệu có nhiều biến động, giá tăng/giảm bất thường, thực tế trái ngược với nhiều dự báo.
- Lãi suất, tỷ giá VNĐ/USD ổn định trong 6 tháng đầu năm và gia tăng mạnh ở quý 3,4.
- Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác kinh doanh với các khách hàng, nhà cung cấp truyền thống, cũng như các nhà cung cấp mới, khách hàng mới, thị trường nước ngoài.
- Khách hàng chính có xu hướng tìm đối tác thứ hai để làm đối trọng với Công ty.
- Các công ty cạnh tranh gia tăng sức ép lên Công ty.
- Tiếp theo năm 2017, trong 8 tháng đầu năm 2018, nhà máy sản xuất ở Bình Dương phải hoạt động vượt công suất thiết kế, chỉ có công suất an toàn trong giai đoạn tháng 9-12.

2. Kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Năm 2017	Kế hoạch cả năm 2018	Thực hiện 2018	So sánh thực hiện 2018 so với:	
						Kế hoạch cả năm 2018	Thực hiện Năm 2017
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	75.185	78.800	75.727	95.84%	100.45%
1.1	LAS	Tấn	62.443	65.000	65.607	100.93%	105.06%
1.2	SLES 170, 270 và 370	Tấn	12.654	13.500	10.010	74.14%	79.10%
1.3	SLS	Tấn	87	300	110	36.66%	126.43%
2	Sản lượng tiêu thụ	tấn	75.697	76.800	71.927	93.65%	95.01%
2.1	LAS	Tấn	62.660	63.000	62.263	98.83%	99.36%

2.2	SLES 170, 270 và 370	Tấn	12.874	13.500	9.534	70.62%	74.05%
2.3	SLS	Tấn	162	300	130	43.33%	80.24%
3	Tổng doanh thu	Tỷ VND	1.862	1.900	1928	101.47%	103.54%
	<i>Trong đó : Doanh thu từ hoạt động khác</i>	Tỷ VND			34		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VND	85	77	86	111.68%	101.17%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VND	66	62	69	111.29%	104.54%
	<i>Trong đó : Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính</i>				37	59.67%	56.06%
	<i>Lợi nhuận từ hoạt động khác</i>	Tỷ VND			32		
6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ VND	225				
7	Vốn điều lệ	Tỷ VND	65	65	65		
8	Lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%	101%	95%	106%		
9	Cổ tức tiền mặt	%					

Nhận xét về Kết quả Hoạt động kinh doanh 2018 :

- Về sản lượng sản xuất : tương đương với năm 2017 nhưng thấp hơn kế hoạch đã đề ra (chỉ đạt 95.84%).
- Về sản lượng tiêu thụ : thấp hơn năm 2017 (đạt 95.01%) và thấp hơn kế hoạch (đạt 93.65%). Chủ yếu ở mặt hàng SLES 170 và 370
- Về doanh thu : tăng so với năm 2017 (103.54%) và tăng so với kế hoạch 2018 (101.47%)
- Lợi nhuận sau thuế nhìn trên tổng quan thì cao hơn 2017 (104.54%) và cao hơn kế hoạch 2018 (111.29%). Tuy nhiên lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh chính chỉ đạt 37 tỷ (32 tỷ còn lại là từ hoạt động khác của Công ty).

Nhìn chung về hoạt động sản xuất kinh doanh thuần túy : sản lượng tiêu thụ 2018 thấp hơn 2017 (đạt 95%) , doanh số cao hơn (103.54%) nhưng lợi nhuận lại thấp hơn rất nhiều (37 tỷ/ 66 tỷ = 56.06%). Do chi phí tăng (Chi phí nguyên liệu đầu vào, chi phí tài chính và chi phí quản lý) giá nguyên liệu tăng lên làm giá vốn tăng nhưng giá bán không tăng theo tương ứng vì sự cạnh tranh với các nhà cung cấp cùng ngành.

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	68.920.323.728
2	Hoàn nhập phần thù lao HĐQT, BKS năm 2017	1.172.400.000
3	Lợi nhuận được phân phối năm 2018	70.092.723.728
4	Trích quỹ dự phòng tài chính	
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	70.092.723.728
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	
7	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	
8	Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối	

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT

STT	Đơn vị / Chức danh	Thù lao (đồng)
1	Hội đồng quản trị	802.440.000 VNĐ
2	Ban kiểm soát, thư ký	369.960.000 VNĐ
Tổng cộng		1.172.400.000 VNĐ

5. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành 05 Nghị quyết liên quan đến tất cả các hoạt động công tác tổ chức, nhân sự, sản xuất kinh doanh, đầu tư, v.v... Các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

6. Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện những chiến lược mà HĐQT đề ra có trọng tâm, đúng hướng, hiệu quả.
- Thực hiện tốt chức năng trong quản trị điều hành công ty, triển khai hiệu quả nhiều giải pháp, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, các chế độ chính sách đối với người lao động, công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo, an ninh trật tự trong công ty được giữ vững.
- Tuân thủ và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, các quy định của pháp luật có liên quan; Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty.

7. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

7.1. Dự kiến tình hình 2019:

- Giá cả nguyên vật liệu tiếp tục sẽ biến động, xu hướng giá sẽ tăng/giảm bất thường, khó dự báo.
- Các khách hàng chính có xu hướng tìm đối tác thứ hai để làm **đối trọng** với Công ty.
- Thực hiện hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2019 và 2 năm kế tiếp.

7.2. Kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	So sánh KH2019/TH2018
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	75.727	93.725	123.76%
1.1	LAS + LAS-H	Tấn	65.607	81.650	124.45%
1.2	SLES 170, 270 và 370	Tấn	10.101	12.075	119.54%
1.3	SLS	Tấn	110	0	
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	71.927	88.550	123.11%
2.1	LAS + LAS-H	Tấn	62.263	77.050	123.74%
2.2	SLES 170, 270 và 370	Tấn	9.534	11.500	120.62%
2.3	SLS	Tấn	130	0	
3	Tổng doanh thu	Tỷ VND	1.928	2.243	116.33%
	<i>Trong đó : Doanh thu từ hoạt động khác</i>	Tỷ VND	34	0	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VND	86	75	87.20%
5	Lợi nhuận sau thuế, trong đó :	Tỷ VND	69	60	86.95%
	Từ hoạt động chính		37	60	162.16%
	Từ hoạt động khác	Tỷ VND	32	0	
6	Vốn điều lệ	Tỷ VND	65	65	
7	Lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%	106%	92%	
8	Cổ tức tiền mặt	%			

7.3 Các hoạt động khác :

- Hoàn thành chương trình tái cấu trúc:

Để tăng cường tính cạnh tranh về giá trên thị trường, Tổng giám Đốc đã triển khai chương trình tái cấu trúc tổ chức công ty với mục đích sắp xếp, xây dựng hệ thống quản lý hợp lý, tăng năng suất lao động, chi phí sản xuất thấp, nâng cao thu nhập và cải thiện cho người đời sống lao động. Chương trình này được toàn thể nhân viên trong công ty ủng hộ và đã triển khai được gần hết các qui trình chính, bao gồm:

+ Qui trình lập/triển khai thực hiện và đánh giá kế hoạch hoạt động.

- + Qui trình mua nguyên liệu chính.
- + Qui trình mua nguyên liệu phụ.
- + Qui trình mua hàng hóa/dịch vụ.
- + Qui trình báo giá.
- + Qui trình tiếp nhận & xử lý đơn hàng.
- + Qui trình lập kế hoạch sản xuất.
- + Qui trình bán hàng.
- + Qui trình tuyển dụng, đào tạo nhân viên.

Các qui trình trên được triển khai áp dụng ngay sau khi ban hành. Dự kiến đến giữa 6/2019 sẽ thực hiện hoàn tất cả tài liệu về qui trình, hướng dẫn và công ty tư vấn sẽ theo dõi, đánh giá nội bộ hiệu quả của chương trình.

- Hoàn thành bảo trì lớn các dây chuyền sản xuất:

Do nhà máy đã bắt đầu hoạt động từ 1995, trong đó có các dây chuyền sản xuất đã hoạt động hơn 20 năm cần đưa vào sửa chữa lớn nhưng chưa sắp xếp được thời gian.

Trong năm 2019, công ty sẽ tổ chức sửa chữa lớn các dây chuyền này để đảm bảo chất lượng sản phẩm, đảm bảo sản xuất an toàn, môi trường.

- Mở rộng đầu tư, sản xuất :

Công ty đang tìm kiếm vị trí mới phù hợp quy hoạch và thuận tiện vận chuyển để đầu tư và mở rộng sản xuất.

Dự án 98 Lũy Bán Bích: Hội đồng quản trị đã thống nhất chủ trương triển khai dự án căn hộ/trung tâm thương mại và dịch vụ văn phòng ở đây. Bộ phận nghiệp vụ đang hoàn thiện các thủ tục đầu tư cũng như điều chỉnh mật độ xây dựng, thiết kế phù hợp theo các quy định của pháp luật.


GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN KHẨM